

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST.

Ngày: 29- 6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đại Trọng và ông Trần văn Cường.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà:

Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình H, sinh ngày 06/8/1985 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn TĐ, xã CV, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hồng T; con bà: Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

- Ông Trần T (Đã chết).

- Cháu Trần Nguyễn Bảo TR, sinh năm 2011. Địa chỉ: Thôn 03, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Cháu Trần Nguyễn Bảo C, sinh năm 2018. Địa chỉ: Thôn 03, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trần T:

- Bà Ngô Thị M, sinh năm 1956 (Vợ của ông Trần T); chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1993, anh Trần C, sinh năm 1984; chị Trần Thị Ly N, sinh năm 1981, anh Trần Thanh Pg, sinh năm 1978 (Con của ông Trần T), đều trú tại: Xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Trần Nguyễn Bảo TR và cháu Trần Nguyễn Bảo C: Anh Trần C, sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 là cha, mẹ của các cháu.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền cho anh Trần Thanh P tham gia tố tụng tại Tòa án. Anh Trần Thanh P, bà Ngô Thị M, chị Trần Thị Mỹ N có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Phường TB, TĐ, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Anh Lại Phước B, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 06, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm MT, xã TT, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-HTh, ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về hành vi phạm tội:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/11/2020, Nguyễn Đình H, có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát: 51B-240.53 (chủ sở hữu xe là anh Nguyễn Văn T, trú tại khu phố 1, phường TB, TĐ, thành phố Hồ Chí Minh), lưu thông trên Quốc lộ 1A, theo hướng Huế - Đà Nẵng, với tốc độ khoảng 50 km/h (theo lời khai của H).

Khi đến gần Km 842⁺⁸⁰⁰ Quốc lộ 1A (vị trí xảy ra tai nạn), thuộc xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; đây là đoạn đường bê tông nhựa, thẳng, phẳng, rộng 19 mét, được chia thành hai chiều xe chạy bởi dải phân cách cố định, chiều đường Huế - Phú Lộc rộng 9 mét 50 và được chia thành hai làn xe chạy bởi vạch kẻ ngắt quãng, bên lề đường phải có biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên bên phải”; và là khu vực có các vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Lúc này, H thấy phía trước có 01 xe ô tô đầu kéo đang chạy ở làn đường bên trái (theo lời khai của H), nên H điều khiển xe ô tô vượt lên về phía bên phải xe đầu kéo (làn đường bên phải). Trong khi H đang điều khiển xe ô tô để vượt thì phát hiện ông Trần T, đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-079.11, chở các cháu là Trần Nguyễn Bảo TR, sinh năm 2011 và Trần Nguyễn Bảo C, sinh năm 2018, chuyển hướng từ bên trái qua bên phải đường và ngay phía trước đầu xe ô tô của H (theo lời khai của H). Do khoảng cách gần, H đã không xử lý kịp, để phần đầu xe ô tô phía trước tông thẳng vào phần phía sau xe mô tô (phần đèn, biển số, yên xe phía sau), làm ông Trần T cùng 02 cháu ngã xuống đường gây tai nạn.

Hậu quả: Ông Trần T tử vong trên đường đi cấp cứu; hai cháu TR, C bị thương, xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-079.11 bị hư hỏng

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát: 51B-240,53, 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1- 07911; 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đình H.

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và xe mô tô cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Riêng 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đình H còn tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan điều tra.

Ngày 30/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận số: 683/GĐ, kết luận nguyên nhân chết của ông Trần T như sau:

Nguyên nhân chết: Suy hô hấp cấp do gãy cột sống cổ.

Cơ chế hình thành và vật gây vết: Vết bầm trầy da ở vùng giữa mặt và vai trái do tác động trực tiếp với vật có bề mặt nhẵn tạo nên.

Tại bản kết luận giám định số: 698 ngày 11/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của ông Trần T là 80,5mg/100ml.

Tại bản kết luận số: 89-21/TT và SỐ: 90-21/TgT ngày 16/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về tổn thương cơ thể của cháu Trần Nguyễn Bảo C và Trần Nguyễn Bảo TR như sau:

Đối với cháu Trần Nguyễn Bảo C:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não, nứt sọ trán.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 8% (tám phần trăm).
3. Vật gây và cơ chế hình thành: Vật tày. Phù hợp với nạn nhân ngã và đập phần trán với mặt đường.

Đối với cháu Trần Nguyễn Bảo TR:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vùng ngực, bụng gây chấn thương tụy, đã điều trị bảo tồn ổn định: 16%.

Chấn thương bụng gây chấn thương lách đã điều trị bảo tồn ổn định: 5%.

Sẹo phần mềm vùng trán không ảnh hưởng thẩm mỹ: 3%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 24% (hai mươi bốn phần trăm)
3. Vật gây và cơ chế hình thành: Vật tày. Phù hợp với nạn nhân ngã va đập với mặt đường và phương tiện.

Ngày 03/3/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy đã kết luận thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-079.11, có giá trị 1.970.000 đồng (Kết luận số: 11)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Đình H và chủ phương tiện là anh Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại về dân sự với tổng số tiền là 145.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Đình H, đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm; không xem xét về dân sự; giải quyết vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Đình H: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhận

thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp bị hại trình bày: Không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra lúc 13 giờ 30 phút, ngày 18/11/2020 tại Km 842⁺⁸⁰⁰ Quốc lộ 1A, xã TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; do bị cáo Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm; qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; khi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ; vượt xe không đảm bảo an toàn. Vi phạm khoản 1, 3 Điều 5, Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải; khoản 1, 4 Điều 11; khoản 1 Điều 12; khoản 2,4,5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ; gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Trần T chết, gây tổn hại sức khỏe cho 02 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32% và thiệt hại tài sản, giá trị là: 1.970.000 đồng, nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm vào khung hình phạt nghiêm trọng, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an và an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, xét cho bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn; bị cáo đang nuôi hai con còn nhỏ và là người duy nhất thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Đình Nghệ, bác ruột của bị cáo; bản thân chưa có tiền án tiền sự; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông Trần T cũng có một phần lỗi tham gia giao thông sử dụng làn đường chưa đúng phần đường của mình; trong máu có nồng độ cồn cao, là vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Để có thời gian chăm lo gia đình, nuôi dạy các con trưởng thành, vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đình H của bị cáo là loại giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại 145.000.000 đồng, do bị cáo và chủ phương tiện bồi thường. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã CV, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Đình H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Nguyễn Đình H cho bị cáo Nguyễn Đình H; Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/06/2021 giữa cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Đại Trọng

Võ Trọng Thơi

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQ ĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Quý Vân